

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2023

## THÔNG TIN KHU ĐẤT CẦN XÁC ĐỊNH GIÁ

### 1. Pháp lý

Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc gia hạn thuê đất cho Công ty Cổ phần Hải Vân Nam tại số 132, đường Hàm Nghi, phường Bến Thành, Quận 1, theo đó tại Điều 1 có nêu:

*“Gia hạn quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Hải Vân Nam thuê theo Quyết định số 2592/QĐ-UB ngày 07 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:*

- a) *Địa điểm khu đất: số 132 đường Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1*
- b) *Diện tích khu đất: 595 m<sup>2</sup>*
- c) *Vị trí, ranh giới khu đất theo bản đồ hiện trạng vị trí số 17325/GĐ-ĐCND được Sở Địa chính nhà đất duyệt ngày 17 tháng 7 năm 2003.*
- d) *Mục đích sử dụng đất: Thương mại, dịch vụ (văn phòng, khách sạn, nhà hàng).*
- e) *Hình thức sử dụng đất: thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm.*
- f) *Thời gian thuê đất: từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 19 tháng 6 năm 2049 (50 năm kể từ ngày Công ty Cổ phần Hải Vân nam đăng ký chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, đăng ký lần đầu ngày 19 tháng 6 năm 1999)”.*

### 2. Diện tích – vị trí khu đất

- Diện tích: 595 m<sup>2</sup>
- Vị trí: Mặt tiền đường Hàm Nghi, theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 17325/GĐ-ĐCND đã được Sở địa chính nhà đất duyệt ngày 17 tháng 7 năm 2003.

### 3. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

### 4. Mục đích sử dụng đất: Thương mại, dịch vụ (văn phòng, khách sạn, nhà hàng)

**5. Mục đích của việc xác định giá đất:** Làm cơ sở tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm để Công ty Cổ phần Hải Vân Nam thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

### 6. Thời điểm xác định giá: Tháng 01/2021.

**7. Tiêu chí đánh giá cụ thể hồ sơ dự thầu:** Theo bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02/8/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường (đã đăng trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường).

**8. Giá dự thầu:** (theo điểm 4 mục 1 phần II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2017/QĐ-TNMT-KTĐ ngày 02/8/2016:

Mức giá sàn: **9.386.875 đồng**

Mức giá trần: **18.773.750 đồng.**

**9. Thư báo giá phải được để trong phong bì dán kín có niêm phong.**

**10. Thời hạn nộp Thư báo giá (theo mẫu):** 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên website của Sở./.

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**